

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 427/2024/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024.

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Cẩm V**, sinh năm 1997.

Địa chỉ cư trú: Ấp Thông Lưu, xã Thanh Bình, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Trung T**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ cư trú: Ấp Thông Lưu, xã Thanh Bình, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê Thị Cẩm V** và anh **Nguyễn Trung T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu **Nguyễn Lê Duy M**, sinh ngày 15/4/2015 và **Nguyễn Thị Như Nc**, sinh ngày 18/02/2017 cho anh **Nguyễn Trung T** tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị **Lê Thị Cẩm V** tự nguyện cấp dưỡng nuôi dưỡng cháu **M** và cháu **N** mỗi cháu mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng). Thời hạn cấp dưỡng được tính kể từ ngày 26/02/2025 cho đến khi cháu **Minh** và cháu **Ngọc** đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không T tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không T tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người T tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Lê Thị Cẩm V, anh Nguyễn Trung T thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu, phải trả: Chị Lê Thị Cẩm V, anh Nguyễn Trung T thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí sơ thẩm:

+ Chị Lê Thị Cẩm V tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên chị Lê Thị Cẩm V phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số N<sup>0</sup> 0009385 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Chị Lê Thị Cẩm V đã nộp đủ không phải nộp thêm.

+ Anh Nguyễn Trung T không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Cường**